SG SAGAWA VIETNAM - HOCHIMINH BRANCH

Address: 169 Dien Bien Phu Street, Gia Dinh Ward, HCMC

Shipping Schedule to JAPAN <NOV - 2026>

1-Nov-26

*** The below shipping schedules just for reference and subject to change with/without prior notice ***

CARRIER	SERVICE	VESSEL NAME	VOY	CLOSING TIME	HCM ETD	YOK ETA	TYO ETA	NGO ETA	SHIMIZU ETA	YOKKACHI ETA	HAKATA ETA	OSA ETA	KWS ETA	KOB ETA
O.N.E	DIRECT SAT (JTI)	BANGKOK BRIDGE	0518E	02-Nov-26	04-Nov-26	11-Nov-26	10-Nov-26	13-Nov-26	12-Nov-26	*	*	*	13-Nov-26	16-Nov-26
		NYK FUTAGO	0109E	05-Nov-26	07-Nov-26	16-Nov-26	14-Nov-26	18-Nov-26	16-Nov-26	*	*	20-Nov-26	18-Nov-26	22-Nov-26
		NYK CONSTELLATION	0113E	13-Nov-26	15-Nov-26	23-Nov-26	21-Nov-26	25-Nov-26	24-Nov-26	*	*	27-Nov-26	25-Nov-26	28-Nov-26
		MOL EARNEST	0118E	13-Nov-26	15-Nov-26	30-Nov-26	28-Nov-26	02-Dec-26	*	*	*	*	02-Dec-26	05-Dec-26
		BANGKOK BRIDGE	0519E	20-Nov-26	22-Nov-26	07-Dec-26	05-Dec-26	09-Dec-26	08-Dec-26	*	*	11-Dec-26	09-Dec-26	12-Dec-26
		NYK FUTAGO	0110E	27-Nov-26	29-Nov-26	14-Dec-26	12-Dec-26	16-Dec-26	15-Dec-26	*	*	18-Dec-26	16-Dec-26	19-Dec-26
	DIRECT SUN (JID)	MOL ENDOWMENT	106N	31-Oct-26	02-Nov-26	15-Nov-26	14-Nov-26	18-Nov-26	16-Nov-26	17-Nov-26	*	*	17-Nov-26	12-Nov-26
		NAGOYA TOWER	033N	10-Nov-26	12-Nov-26	22-Nov-26	21-Nov-26	25-Nov-26	23-Nov-26	24-Nov-26	*	*	24-Nov-26	19-Nov-26
		BEAR MOUNTAIN BRIDGE	139N	22-Nov-26	24-Nov-26	01-Dec-26	30-Nov-26	04-Dec-26	02-Dec-26	03-Dec-26	*	*	03-Dec-26	*
		SPIL KARTINI	020N	25-Nov-26	27-Nov-26	06-Dec-26	05-Dec-26	09-Dec-26	07-Dec-26	08-Dec-26	*	*	08-Dec-26	03-Dec-26
		NYK DAEDALUS	107N	02-Dec-26	04-Dec-26	13-Dec-26	12-Dec-26	16-Dec-26	14-Dec-26	15-Dec-26	*	*	15-Dec-26	10-Dec-26
WANHAI & IAL	DIRECT SAT (JSV)	WAN HAI 292	N075	05-Nov-26	07-Nov-26	*	*	*	*	*	14-Nov-26	15-Nov-26	*	16-Nov-26
		BLANK	N074	12-Nov-26	14-Nov-26	*	*	*	*	*	21-Nov-26	22-Nov-26	*	23-Nov-26
		WAN HAI 288	N116	19-Nov-26	21-Nov-26	*	*	*	*	*	28-Nov-26	29-Nov-26	*	30-Nov-26
		WAN HAI 292	N076	26-Nov-26	28-Nov-26	*	*	*	*	*	05-Dec-26	06-Dec-26	*	07-Dec-26
		BLANK	N075	03-Dec-26	05-Dec-26	*	*	*	*	*	12-Dec-26	13-Dec-26	*	14-Dec-26
	DIRECT MON (JCV)	INTERASIA PURSUIT	N099	01-Nov-26	03-Nov-26	*	12-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		WAN HAI 296	N065	08-Nov-26	10-Nov-26	*	19-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		WAN HAI 289	N089	15-Nov-26	17-Nov-26	*	26-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		INTERASIA PURSUIT	N100	22-Nov-26	24-Nov-26	*	03-Dec-26	*	*	*	*	*	*	*
	DIRECT SAT (NS5-N)	INTERASIA TACTIC	N015	05-Nov-26	07-Nov-26	15-Nov-26	15-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		WAN HAI 365	N047	12-Nov-26	14-Nov-26	22-Nov-26	22-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		WAN HAI 332	N018	19-Nov-26	21-Nov-26	29-Nov-26	29-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		WAN HAI 325	N064	26-Nov-26	28-Nov-26	06-Dec-26	06-Dec-26	*	*	*	*	*	*	*
		INTERASIA TACTIC	N016	03-Dec-26	05-Dec-26	13-Dec-26	13-Dec-26	*	*	*	*	*	*	*
	DIRECT MON (NS1)	WAN HAI 368	N041	31-Oct-26	02-Nov-26	13-Nov-26	14-Nov-26	12-Nov-26	*	*	*	09-Nov-26	*	10-Nov-26
		WAN HAI 370	N033	07-Nov-26	09-Nov-26	20-Nov-26	21-Nov-26	19-Nov-26	*	*	*	16-Nov-26	*	17-Nov-26
		INTERASIA TENACITY	N026	14-Nov-26	16-Nov-26	27-Nov-26	28-Nov-26	26-Nov-26	*	*	*	23-Nov-26	*	24-Nov-26
		WAN HAI 353	N051	21-Nov-26	23-Nov-26	04-Dec-26	05-Dec-26	03-Dec-26	*	*	*	30-Nov-26	*	01-Dec-26
		WAN HAI 368	N042	28-Nov-26	30-Nov-26	11-Dec-26	12-Dec-26	10-Dec-26	*	*	*	07-Dec-26	*	08-Dec-26
SITC	DIRECT SUN (VTX3)	SITC RENDE	2623N	31-Oct-26	01-Nov-26	12-Nov-26	12-Nov-26	09-Nov-26	*	*	*	*	*	*
		SITC CHANGDE	2623N	07-Nov-26	08-Nov-26	17-Nov-26	17-Nov-26	16-Nov-26	*	*	*	*	*	*
		SITC FUJIAN	2627N	14-Nov-26	15-Nov-26	25-Nov-26	24-Nov-26	23-Nov-26	*	*	*	*	*	*
		SITC SHENGDE	2625N	21-Nov-26	22-Nov-26	02-Dec-26	01-Dec-26	30-Nov-26	*	*	*	*	*	*
		SITC RENDE	2625N	28-Nov-26	29-Nov-26	09-Dec-26	08-Dec-26	07-Dec-26	*	*	*	*	*	*
LCL	DIRECT SAT	NYK FUTAGO	0109E	05-Nov-26	07-Nov-26	16-Nov-26	15-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		NYK CONSTELLATION	0113E	12-Nov-26	14-Nov-26	23-Nov-26	22-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		BEAR MOUNTAIN BRIDGE	139N	19-Nov-26	21-Nov-26	30-Nov-26	29-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		NYK FUTAGO	0110E	26-Nov-26	28-Nov-26	07-Dec-26	06-Dec-26	*	*	*	*	*	*	*
	DIRECT SUN	SITC RENDE	2623N	30-Oct-26	01-Nov-26	11-Nov-26	10-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		SITC CHANGDE	2623N	06-Nov-26	08-Nov-26	18-Nov-26	17-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		SITC FUJIAN	2627N	13-Nov-26	15-Nov-26	25-Nov-26	24-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		SITC SHENGDE	2625N	20-Nov-26	22-Nov-26	02-Dec-26	01-Dec-26	*	*	*	*	*	*	*
		SITC WENDE	2625N	27-Nov-26	29-Nov-26	09-Dec-26	08-Dec-26	*	*	*	*	*	*	*
	DIRECT WED	EVER WAFT	1765-022N	02-Nov-26	04-Nov-26	13-Nov-26	12-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		EVER WORLD	1766-016N	09-Nov-26	11-Nov-26	20-Nov-26	19-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		EVER WARM	1767-018N	16-Nov-26	18-Nov-26	27-Nov-26	26-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		EVER WAFT	1768-023N	23-Nov-26	25-Nov-26	04-Dec-26	03-Dec-26	*	*	*		*	*	*
	DIRECT SAT	HONG AN	2626N	04-Nov-26	07-Nov-26	*	*	*	*	*	*	17-Nov-26	*	18-Nov-26
		SITC MACAO	2624S	11-Nov-26	14-Nov-26	*	*	*	*	*	*	24-Nov-26	*	25-Nov-26
		TBA	2624N	18-Nov-26	21-Nov-26	*	*	*	*	*	*	30-Nov-26	*	01-Dec-26
		HONG AN	2628N	25-Nov-26	28-Nov-26	*	*	*	*	*	*	07-Dec-26	*	08-Dec-26
	DIRECT MON	TBA	N025	29-Oct-26	02-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*	*	10-Nov-26
		WAN HAI 368	N041	05-Nov-26	09-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*	*	19-Nov-26
		WAN HAI 370	N033	12-Nov-26	16-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*	*	25-Nov-26
		INTERASIA TENACITY	N026	19-Nov-26	23-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*	*	02-Dec-26
		WAN HAI 353	N051	26-Nov-26	30-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*	*	08-Dec-26
	DIRECT WED	SITC JIADE	2623N	02-Nov-26	04-Nov-26	*	*	*	*	*	09-Nov-26	12-Nov-26	*	13-Nov-26
		ZHONG GU NAN HAI	2643N	09-Nov-26	11-Nov-26	*	*	*	*	*	18-Nov-26	19-Nov-26	*	20-Nov-26
		SITC HAINAN	2627N	16-Nov-26	18-Nov-26	*	*	*	*	*	25-Nov-26	27-Nov-26	*	28-Nov-26
		ASL TAIPEI	2645N	23-Nov-26	25-Nov-26	*	*	*	*	*	02-Dec-26	04-Dec-26	*	05-Dec-26
	DIRECT THU	MILD SYMPHONY	2643N	02-Nov-26	05-Nov-26	*	*	12-Nov-26	*	*	*	*	*	*
		MILD CHORUS	2644N	09-Nov-26	12-Nov-26	*	*	19-Nov-26	*	*	*	*	*	*
		MILD CONCERTO	2645N	16-Nov-26	19-Nov-26	*	*	26-Nov-26	*	*	*	*	*	*
		MILD SYMPHONY	2646N	23-Nov-26	26-Nov-26	*	*	03-Dec-26	*	*	*	*	*	*
	DIRECT SUN	TBA	2622N	29-Oct-26	01-Nov-26	*	*	08-Nov-26	*	*	*	*	*	*
		SITC CHANGDE	2623N	06-Nov-26	08-Nov-26	*	*	15-Nov-26	*	*	*	*	*	*
		SITC FUJIAN	2627N	12-Nov-26	15-Nov-26	*	*	22-Nov-26	*	*	*	*	*	*
		SITC SHENGDE	2625N	19-Nov-26	22-Nov-26	*	*	29-Nov-26	*	*	*	*	*	*
		SITC WENDE	2625N	26-Nov-26	29-Nov-26	*	*	06-Dec-26	*	*	*	*	*	*

SG SAGAWA VIETNAM - HA NOI BRANCH

Hanoi Office : KHU B (361) HVKTQS, HOANG QUOC VIET ROAD, NGHIA DO WARD, HA NOI CITY, VIET NAM Tel : +(84) 24 3843 2088/2/3 Fax : +(84) 24 3843 2038

Shipping Schedule to JAPAN <NOV - 2026>

1-Nov-26

*** The below shipping schedules just for reference and subject to change with/without prior notice ***

CARRIER	SERVICE	VESSEL NAME	VOY	CLOSING TIME	HPG ETD	YOK ETA	TYO ETA	NGO ETA	SHIMIZU ETA	HAKATA ETA	OSA ETA	KOB ETA
O.N.E * YOKOHAMA via Tokyo Port	DIRECT WED (JVH)	SWAN RIVER BRIDGE	134N	01-Oct-26	03-Oct-26	13-Oct-26	10-Oct-26	12-Oct-26	11-Oct-26	*	*	13-Oct-26
		ONE PEARL RIVER	238N	08-Nov-26	10-Nov-26	20-Nov-26	17-Nov-26	19-Nov-26	18-Nov-26	*	*	20-Nov-26
		SMOOTH WIND	027N	19-Nov-26	21-Nov-26	01-Dec-26	28-Nov-26	30-Nov-26	29-Nov-26	*	*	01-Dec-26
		SWAN RIVER BRIDGE	135N	22-Nov-26	24-Nov-26	04-Dec-26	01-Dec-26	03-Dec-26	02-Dec-26	*	*	04-Dec-26
		ONE PEARL RIVER	239N	30-Nov-26	02-Dec-26	12-Dec-26	09-Dec-26	11-Dec-26	10-Dec-26	*	*	12-Dec-26
WANHAI	DIRECT THU (JH2)	WAN HAI 293	N097	10-Nov-26	12-Nov-26	23-Nov-26	23-Nov-26	*	*	*	20-Nov-26	21-Nov-26
		WAN HAI 293	N098	01-Dec-26	03-Dec-26	14-Dec-26	14-Dec-26	*	*	*	11-Dec-26	12-Dec-26
		TBA	TBA	##########		11-Jan-00	11-Jan-00	*	*	*	08-Jan-00	09-Jan-00
		TBA	TBA	##########		11-Jan-00	11-Jan-00	*	*	*	08-Jan-00	09-Jan-00
		TBA	TBA	##########		11-Jan-00	11-Jan-00	*	*	*	08-Jan-00	09-Jan-00
SITC	DIRECT WED (CJV6)	SITC YIHE	2637N	02-Nov-26	04-Nov-26	12-Nov-26	12-Nov-26	14-Nov-26	*	*	*	*
		SITC TAICANG	2667N	09-Nov-26	11-Nov-26	19-Nov-26	19-Nov-26	21-Nov-26	*	*	*	*
		SITC MINHE	2629N	16-Nov-26	18-Nov-26	26-Nov-26	26-Nov-26	28-Nov-26	*	*	*	*
		SITC YIHE	2639N	23-Nov-26	25-Nov-26	03-Dec-26	03-Dec-26	05-Dec-26	*	*	*	*
		SITC TAICANG	2669N	30-Nov-26	02-Dec-26	10-Dec-26	10-Dec-26	12-Dec-26	*	*	*	*
	DIRECT FRI (CJV2)	SITC QINGDAO	2627N	05-Nov-26	06-Nov-26	*	*	16-Nov-26	*	*	14-Nov-26	15-Nov-26
		SITC YANTAI	2631N	12-Nov-26	13-Nov-26	*	*	23-Nov-26	*	*	21-Nov-26	22-Nov-26
		SITC FANGCHENG	2625N	19-Nov-26	20-Nov-26	*	*	30-Nov-26	*	*	28-Nov-26	29-Nov-26
		SITC QINGDAO	2629N	26-Nov-26	27-Nov-26	*	*	07-Dec-26	*	*	05-Dec-26	06-Dec-26
		SITC YANTAI	2633N	03-Dec-26	04-Dec-26	*	*	14-Dec-26	*	*	12-Dec-26	13-Dec-26
	DIRECT SUN (CJV3)	SITC YOKKAICHI	2629N	31-Oct-26	01-Nov-26	11-Nov-26	10-Nov-26	*	12-Nov-26	*	*	*
		HF LUCKY	2627N	07-Nov-26	08-Nov-26	18-Nov-26	17-Nov-26	*	19-Nov-26	*	*	*
		SITC SHENZHEN	2627N	14-Nov-26	15-Nov-26	25-Nov-26	24-Nov-26	*	26-Nov-26	*	*	*
		SITC YOKKAICHI	2631N	21-Nov-26	22-Nov-26	02-Dec-26	01-Dec-26	*	03-Dec-26	*	*	*
		HF LUCKY	2629N	28-Nov-26	29-Nov-26	09-Dec-26	08-Dec-26	*	10-Dec-26	*	*	*
	DIRECT SUN (CJV4)	SITC YUANHE	2631N	31-Oct-26	01-Nov-26	*	*	*	*	08-Nov-26	09-Nov-26	10-Nov-26
		NOVA STAR	2643N	07-Nov-26	08-Nov-26	*	*	*	*	15-Nov-26	16-Nov-26	17-Nov-26
		SITC RENHE	2631N	14-Nov-26	15-Nov-26	*	*	*	*	22-Nov-26	23-Nov-26	24-Nov-26
		SITC ANHE	2633N	21-Nov-26	22-Nov-26	*	*	*	*	29-Nov-26	30-Nov-26	01-Dec-26
		SITC YUANHE	2633N	28-Nov-26	29-Nov-26	*	*	*	*	06-Dec-26	07-Dec-26	08-Dec-26
MAERSK	DIRECT FRI	NAKSKOV MAERSK	644N	04-Nov-26	06-Nov-26	12-Nov-26	*	14-Nov-26	*	*	15-Nov-26	15-Nov-26
		MAERSK NARVIK	645N	11-Nov-26	13-Nov-26	19-Nov-26	*	21-Nov-26	*	*	22-Nov-26	22-Nov-26
		MAERSK NORESUND	646N	18-Nov-26	20-Nov-26	26-Nov-26	*	28-Nov-26	*	*	29-Nov-26	29-Nov-26
		Martin Schulte	647N	25-Nov-26	27-Nov-26	03-Dec-26	*	05-Dec-26	*	*	06-Dec-26	06-Dec-26
		Maersk Namsos	648N	02-Dec-26	04-Dec-26	10-Dec-26	*	12-Dec-26	*	*	13-Dec-26	13-Dec-26
TS LINE	DIRECT MON (JTK3SG)	Blank sailing one whole voy		##########		*	*	*	*	*	07-Jan-00	08-Jan-00
		TAICHUNG	433N	07-Nov-26	09-Nov-26	*	*	*	*	*	16-Nov-26	17-Nov-26
		INTERASIA RESILIENCE	N087	14-Nov-26	16-Nov-26	*	*	*	*	*	23-Nov-26	24-Nov-26
		Blank sailing one whole voy		##########		*	*	*	*	*	07-Jan-00	08-Jan-00
		TAICHUNG	434N	28-Nov-26	30-Nov-26	*	*	*	*	*	07-Dec-26	08-Dec-26
OOCL	DIRECT (JCV)	CAIYUNHE	1951N	07-Nov-26	09-Nov-26	17-Nov-26	16-Nov-26	18-Nov-26	*	*	*	*
		JINYUNHE	1953N	11-Nov-26	13-Nov-26	21-Nov-26	20-Nov-26	22-Nov-26	*	*	*	*
		FENGYUNHE	1953N	16-Nov-26	18-Nov-26	26-Nov-26	25-Nov-26	27-Nov-26	*	*	*	*
		CAIYUNHE	1953N	27-Nov-26	29-Nov-26	07-Dec-26	06-Dec-26	08-Dec-26	*	*	*	*
		JINYUNHE	1955N	30-Nov-26	02-Dec-26	10-Dec-26	09-Dec-26	11-Dec-26	*	*	*	*
JJ SHIPPING	DIRECT SUN (CHH2)	CONSERO	2643N	30-Oct-26	01-Nov-26	10-Nov-26	10-Nov-26	*	*	*	*	*
		MILD TUNE	2644N	06-Nov-26	08-Nov-26	17-Nov-26	17-Nov-26	*	*	*	*	*
		CONSCIENCE	2645N	13-Nov-26	15-Nov-26	24-Nov-26	24-Nov-26	*	*	*	*	*
		CONSERO	2646N	20-Nov-26	22-Nov-26	01-Dec-26	01-Dec-26	*	*	*	*	*
		MILD TUNE	2647N	27-Nov-26	29-Nov-26	08-Dec-26	08-Dec-26	*	*	*	*	*
	DIRECT WED (CHH1)	JJ SUN	2643N	02-Nov-26	04-Nov-26	*	*	*	*	*	13-Nov-26	13-Nov-26
		GLORY SHANGHAI	2644N	09-Nov-26	11-Nov-26	*	*	*	*	*	20-Nov-26	20-Nov-26
		HALCYON	2645N	16-Nov-26	18-Nov-26	*	*	*	*	*	27-Nov-26	27-Nov-26
		JJ SUN	2646N	23-Nov-26	25-Nov-26	*	*	*	*	*	04-Dec-26	04-Dec-26
		GLORY SHANGHAI	2647N	30-Nov-26	02-Dec-26	*	*	*	*	*	11-Dec-26	11-Dec-26
JJ SHIPPING	TRANSIT SUN (CHH2)	CONSERO	2643N	30-Oct-26	01-Nov-26	14-Nov-26	14-Nov-26	*	*	*	*	*
		MILD TUNE	2644N	06-Nov-26	08-Nov-26	21-Nov-26	21-Nov-26	*	*	*	*	*
		CONSCIENCE	2645N	13-Nov-26	15-Nov-26	28-Nov-26	28-Nov-26	*	*	*	*	*
		CONSERO	2646N	20-Nov-26	22-Nov-26	05-Dec-26	05-Dec-26	*	*	*	*	*
		MILD TUNE	2647N	27-Nov-26	29-Nov-26	12-Dec-26	12-Dec-26	*	*	*	*	*
	TRANSIT WED (CHH1)	JJ SUN	2643N	02-Nov-26	04-Nov-26	*	*	*	*	*	18-Nov-26	18-Nov-26
		GLORY SHANGHAI	2644N	09-Nov-26	11-Nov-26	*	*	*	*	*	25-Nov-26	25-Nov-26
		HALCYON	2645N	16-Nov-26	18-Nov-26	*	*	*	*	*	02-Dec-26	02-Dec-26
		JJ SUN	2646N	23-Nov-26	25-Nov-26	*	*	*	*	*	09-Dec-26	09-Dec-26
		GLORY SHANGHAI	2647N	30-Nov-26	02-Dec-26	*	*	*	*	*	16-Dec-26	16-Dec-26
LCL	DIRECT WED (JVH)	SWAN RIVER BRIDGE	134N	01-Oct-26	03-Oct-26	15-Oct-26	10-Oct-26	16-May-26	20-May-26	*	*	*
		ONE PEARL RIVER	238N	08-Nov-26	10-Nov-26	22-Nov-26	17-Nov-26	19-Nov-26	23-Nov-26	*	*	*
		SMOOTH WIND	027N	19-Nov-26	21-Nov-26	03-Dec-26	28-Nov-26	30-Nov-26	04-Dec-26	*	*	*
		SWAN RIVER BRIDGE	135N	22-Nov-26	24-Nov-26	06-Dec-26	01-Dec-26	03-Dec-26	07-Dec-26	*	*	*
		ONE PEARL RIVER	239N	30-Nov-26	02-Dec-26	14-Dec-26	09-Dec-26	11-Dec-26	15-Dec-26	*	*	*
	DIRECT SUN (CJV3)	SITC YOKKAICHI	2629N	30-Oct-26	01-Nov-26	11-Nov-26	10-Nov-26	*	16-Nov-26	*	*	*
		HF LUCKY	2627N	06-Nov-26	08-Nov-26	18-Nov-26	17-Nov-26	*	23-Nov-26	*	*	*
		SITC SHENZHEN	2627N	13-Nov-26	15-Nov-26	25-Nov-26	24-Nov-26	*	30-Nov-26	*	*	*
		SITC YOKKAICHI	2631N	20-Nov-26	22-Nov-26	02-Dec-26	01-Dec-26	*	07-Dec-26	*	*	*
		HF LUCKY	2629N	27-Nov-26	29-Nov-26	09-Dec-26	08-Dec-26	*	14-Dec-26	*	*	*
	DIRECT SUN (CJV4)	SITC YUANHE	2631N	31-Oct-26	01-Nov-26	*	*	*	*	08-Nov-26	*	*
		NOVA STAR	2643N	07-Nov-26	08-Nov-26	*	*	*	*	15-Nov-26	*	*
		SITC RENHE	2631N	14-Nov-26	15-Nov-26	*	*	*	*	22-Nov-26	*	*
		SITC ANHE	2633N	21-Nov-26	22-Nov-26	*	*	*	*	29-Nov-26	*	*
		SITC YUANHE	2633N	28-Nov-26	29-Nov-26	*	*	*	*	06-Dec-26	*	*
	DIRECT MON	SITC YUANHE	2631N	29-Oct-26	01-Nov-26	*	*	*	*	*	09-Nov-26	10-Nov-26
		TAICHUNG	433N	06-Nov-26	09-Nov-26	*	*	*	*	*	16-Nov-26	17-Nov-26
		INTERASIA RESILIENCE	N087	13-Nov-26	16-Nov-26	*	*	*	*	*	24-Nov-26	25-Nov-26
		SITC ANHE	2633N	19-Nov-26	22-Nov-26	*	*	*	*	*	30-Nov-26	01-Dec-26
		SITC YUANHE	2633N	26-Nov-26	29-Nov-26	*	*	*	*	*	07-Dec-26	08-Dec-26

Đào Việt Dũng

SG SAGAWA VIETNAM - DA NANG BRANCH

Address: 10TH FLOOR MISA BUILDING, 188 30/4 STREET, HOA CUONG WARD, DANANG CITY, VIETNAM Tel: (+84) 236 383 2288

Shipping Schedule to JAPAN <NOV - 2026>

1/Nov/26

*** The below shipping schedules just for reference and subject to change with/without prior notice ***

CARRIER	SERVICE	VESSEL NAME	VOY	CLOSING TIME	DAD ETD	YOK ETA	TYO ETA	NGO ETA	SHIMIZU ETA	HAKATA ETA	OSA ETA	KOB ETA
WANHAI & IAL	DIRECT WED (JSV)	WAN HAI 292	N075	03-Nov-26	04-Nov-26	*	*	*	*	14-Nov-26	16-Nov-26	15-Nov-26
		SKIP		10-Nov-26	11-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		WAN HAI 288	N116	17-Nov-26	18-Nov-26	*	*	*	*	28-Nov-26	30-Nov-26	29-Nov-26
		WAN HAI 292	N076	24-Nov-26	25-Nov-26	*	*	*	*	05-Dec-26	07-Dec-26	06-Dec-26
						*	*	*	*	*	*	*
	DIRECT THU (JCV)	SKIP	N090	04-Nov-26	05-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		WAN HAI 296	N065	11-Nov-26	12-Nov-26	*	19-Nov-26	*	*	*	*	*
		WAN HAI 289	N089	18-Nov-26	19-Nov-26	*	26-Nov-26	*	*	*	*	*
		INTERASIA PURSUIT	N100	25-Nov-26	26-Nov-26	*	03-Dec-26	*	*	*	*	*
								*	*	*	*	*
SITC	DIRECT SUN (CJV7)	SKIP		31-Oct-26	01-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		YOUCAN	2633N	07-Nov-26	08-Nov-26	*	*	*	*	18-Nov-26	*	*
		SITC HONGKONG	2633N	14-Nov-26	15-Nov-26	*	*	*	*	25-Nov-26	*	*
		SKIP		21-Nov-26	22-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		YOUCAN	2635N	28-Nov-26	29-Nov-26			*	*	09-Dec-26	*	*
	DIRECT MON (CJV6)	SITC YIHE	2635N	01-Nov-26	02-Nov-26	12-Nov-26	12-Nov-26	13-Nov-26	*	*	*	*
		SITC TAICANG	2667N	08-Nov-26	09-Nov-26	19-Nov-26	19-Nov-26	20-Nov-26	*	*	*	*
		SITC MINHE	2629N	15-Nov-26	16-Nov-26	26-Nov-26	26-Nov-26	27-Nov-26	*	*	*	*
		SITC YIHE	2639N	22-Nov-26	23-Nov-26	03-Dec-26	03-Dec-26	04-Dec-26	*	*	*	*
		SITC TAICANG	2669N	29-Nov-26	30-Nov-26	10-Dec-26	10-Dec-26	11-Dec-26	*	*	*	*
EVERGREEN	DIRECT SUN (NSC)	EVER WAFT	1765-022N	31-Oct-26	01-Nov-26	12-Nov-26	11-Nov-26	15-Nov-26	14-Nov-26	*	*	*
		EVER WORLD	1766-016N	07-Nov-26	08-Nov-26	19-Nov-26	18-Nov-26	22-Nov-26	21-Nov-26	*	*	*
		EVER WARM	1767-018N	14-Nov-26	15-Nov-26	26-Nov-26	25-Nov-26	29-Nov-26	28-Nov-26	*	*	*
		EVER WAFT	1768-023N	21-Nov-26	22-Nov-26	03-Dec-26	02-Dec-26	06-Dec-26	05-Dec-26	*	*	*
	TRANSIT HONGKONG FRI (NCI)	EVER OUTDO	0135-064N	29-Oct-26	30-Oct-26	*	*	*	*	17-Nov-26	13-Nov-26	14-Nov-26
		EVER ONWARD	0136-056N	05-Nov-26	06-Nov-26	*	*	*	*	24-Nov-26	20-Nov-26	21-Nov-26
		EVER OPUS	0137-074N	12-Nov-26	13-Nov-26	*	*	*	*	01-Dec-26	27-Nov-26	28-Nov-26
		EVER OWN	0138-069N	19-Nov-26	20-Nov-26	*	*	*	*	08-Dec-26	04-Dec-26	05-Dec-26
		EVER OUTDO	0139-065N	26-Nov-26	27-Nov-26	*	*	*	*	15-Dec-26	11-Dec-26	12-Dec-26
YANG MING	TRANSIT KAOHSIUNG FRI (TSE)	ANBIEN BAY	2610N	04-Nov-26	06-Nov-26	20-Nov-26	19-Nov-26	21-Nov-26	*	*	24-Nov-26	22-Nov-26
		YM HORIZON	420N	11-Nov-26	13-Nov-26	27-Nov-26	26-Nov-26	28-Nov-26	*	*	01-Dec-26	29-Nov-26
		YM HARMONY	441N	18-Nov-26	20-Nov-26	04-Dec-26	03-Dec-26	05-Dec-26	*	*	08-Dec-26	06-Dec-26
		YM INSTRUCTION	349N	25-Nov-26	27-Nov-26	11-Dec-26	10-Dec-26	12-Dec-26	*	*	15-Dec-26	13-Dec-26
LCL	DIRECT WED (JSV)	WAN HAI 292	N075	03-Nov-26	04-Nov-26	*	*	*	*	14-Nov-26	16-Nov-26	15-Nov-26
		SKIP		10-Nov-26	11-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		WAN HAI 288	N116	17-Nov-26	18-Nov-26	*	*	*	*	28-Nov-26	30-Nov-26	29-Nov-26
		WAN HAI 292	N076	24-Nov-26	25-Nov-26	*	*	*	*	05-Dec-26	07-Dec-26	06-Dec-26
						*	*	*	*	*	*	*
	DIRECT THU (JCV)	SKIP	N090	04-Nov-26	05-Nov-26	*	*	*	*	*	*	*
		WAN HAI 296	N065	11-Nov-26	12-Nov-26	*	19-Nov-26	*	*	*	*	*
		WAN HAI 289	N089	18-Nov-26	19-Nov-26	*	26-Nov-26	*	*	*	*	*
		INTERASIA PURSUIT	N100	25-Nov-26	26-Nov-26	*	03-Dec-26	*	*	*	*	*
								*	*	*	*	*
	DIRECT MON (CJV6)	SITC YIHE	2635N	01-Nov-26	02-Nov-26	12-Nov-26	12-Nov-26	13-Nov-26	*	*	*	*
		SITC TAICANG	2667N	08-Nov-26	09-Nov-26	19-Nov-26	19-Nov-26	20-Nov-26	*	*	*	*
		SITC MINHE	2629N	15-Nov-26	16-Nov-26	26-Nov-26	26-Nov-26	27-Nov-26	*	*	*	*
		SITC YIHE	2639N	22-Nov-26	23-Nov-26	03-Dec-26	03-Dec-26	04-Dec-26	*	*	*	*
		SITC TAICANG	2669N	29-Nov-26	30-Nov-26	10-Dec-26	10-Dec-26	11-Dec-26	*	*	*	*